

Bản án số: 32/2020/HS-ST

Ngày: 09/6/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Xuân Hải;

2. Ông Nguyễn Quốc Sửu;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sự- Thư ký Toà án nhân dân Huyện Tân Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Tân Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bộ - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Tân Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: *Nguyễn Văn D* sinh ngày 30 tháng 5 năm 1980;

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Nơi sinh và cư trú: Thôn Đ, xã V, Huyện TY, tỉnh Bắc Giang.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do;
Trình độ học vấn: Không biết chữ; Cha đẻ: Nguyễn Văn Ch (đã chết); Mẹ đẻ: Ngô Thị T (đã chết); Vợ: Ngô Thị Th, sinh năm 1982 (đã ly hôn); Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2013; Gia đình bị cáo có 11 anh chị em, bị cáo là con út.

- Tiền án:

+ Tại Bản án số 84/2015/HSST ngày 26/11/2015 của Toà án nhân dân Huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xử phạt Nguyễn Văn D 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, án phí là 200.000 đồng (chưa chấp hành xong phần án phí).

+ Tại Bản án số 15/2016/HSST ngày 13/3/2016 của Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt Nguyễn Văn D 02 năm 06 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, tổng hợp hình phạt với bản án 84/2015/HSST ngày 26/11/2015 của Toà án nhân dân Huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 03 năm tù, án phí 200.000 đồng. Thời hạn tù tính từ ngày 01/11/2015, (chấp hành xong phần hình phạt tù vào ngày 01/05/2018, chấp hành xong phần án phí ngày 28/6/2016).

- Tiền sự: Không

- Nhân thân: Ngày 21/5/2008, UBND Huyện Tân Yên ra Quyết định số 599/QĐ-UBND về việc đưa vào cơ sở chữa bệnh đối với người nghiện ma túy Nguyễn Văn D (thời gian chấp hành từ ngày 22/5/2008-22/5/2009).

- Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2020 hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Giang (có mặt tại phiên tòa)

* Bị hại: Ông Nguyễn Văn C. , sinh năm 1966 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn K, xã V, huyện TY, tỉnh Bắc Giang

* Người làm chứng: Anh Giáp Văn H, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn K, xã V, huyện TY, tỉnh Bắc Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 26/3/2020, Nguyễn Văn D sinh năm 1980, trú tại thôn Đồng Xứng, xã Việt Ngọc, Huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang đi bộ vào khu dân cư thuộc thôn K, xã V, huyện TY, tỉnh Bắc Giang với mục đích lợi dụng sơ hở của người dân để trộm cắp tài sản (khi đi mang theo 01 túi nilong đựng quần áo và 01 vạm khóa kim loại hình chữ “T”, một đầu nhọn) nhưng khi đến thôn Kim Tràng D không trộm cắp được tài sản gì. Sau đó, D vào Nhà văn hóa thôn Kim Tràng để ngủ. Đến khoảng 07 giờ sáng ngày 27/3/2020, D tiếp tục đi vào trong thôn K, xã V, huyện TY, tỉnh Bắc Giang mục đích để trộm cắp tài sản. Khoảng 07 giờ 40 phút cùng ngày, khi D đi bộ đến nhà ông Nguyễn Văn C. , sinh năm 1966, trú tại thôn K, xã V, huyện TY, tỉnh Bắc Giang, D nhìn thấy một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda future màu trắng, bạc, đen biển kiểm soát 98B1-645.56 dựng trước cửa nhà, trên ổ khóa vẫn đang cắm chìa khóa điện. D quan sát thấy không có ai để ý nên D nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô này. D đi đến gần chiếc xe mô tô, để chiếc túi nilong đựng quần áo của D lên giá phía trước xe mô tô, D ngồi lên xe mô tô và dùng tay phải mở khóa điện nổ máy xe mô tô và phóng đi. Khi D điều khiển xe mô tô đi được khoảng 07 mét thì bị anh Giáp Văn H, sinh năm 1988, trú tại thôn K, xã V, huyện TY, tỉnh Bắc Giang (là hàng xóm của ông C.) phát hiện chạy ra kéo xe mô tô mà D đang điều khiển, đồng thời anh H giữ D lại thì chiếc xe mô tô bị đổ xuống mặt đường bê tông cùng với túi nilong đựng quần áo của D, khi anh H dựng xe mô tô lên, D lợi dụng sơ hở liền bỏ xe mô tô lại bỏ chạy dọc theo một con đường làng, rồi chạy ra phía đường Quốc lộ 17 hướng từ Bắc Giang đi Cao Thượng, sau đó, D lên

Cơ quan điều tra Công an Huyện Tân Yên đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Quá trình đầu thú, Cơ quan điều tra thu giữ của D: 01 vạm phá khóa hình chữ “T” bằng kim loại, một đầu nhọn. Ngay sau khi sự việc xảy ra cùng ngày 27/3/2020, ông Nguyễn Văn C. , sinh năm 1966, trú tại thôn K, xã V, huyện TY, tỉnh Bắc Giang trình báo Cơ quan điều tra Công an Huyện Tân Yên về việc bị kẻ gian trộm cắp chiếc xe mô tô, đồng thời ông C. giao nộp cho Cơ quan điều tra tài sản mà Nguyễn Văn D bỏ lại.

Cơ quan điều tra cho Nguyễn Văn D xác định vị trí mà D đã trộm cắp, kết quả D đã xác định đúng vị trí gia đình ông C. bị mất chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda future màu trắng, bạc, đen biển kiểm soát 98B1- 645.56.

Cùng ngày 27/3/2020 Cơ quan điều tra Công an Huyện Tân Yên ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn D kết quả khám xét không thu giữ gì liên quan đến vụ án.

Tại kết luận định giá tài sản số 21/BB-ĐGTS ngày 30/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự kết luận 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future màu sơn trắng - bạc - đen BKS 98B1-645.56 số máy: 0092893, số khung: 041803 xe cũ đã qua sử dụng có giá 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng).

Với nội dung vụ án như trên, tại bản cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 11/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Tân Yên truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn D thành khẩn khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn D và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 20 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 27/3/2020.

Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra xem xét.

Về vật chứng và án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn D nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi mình là trái pháp luật và ăn năn, hối cải. Đề nghị HĐXX cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện Tân Yên; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Tân Yên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, những người tham gia tố tụng và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại là ông Nguyễn Văn C. , người làm chứng anh Giáp Văn H đã được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa, xét thấy họ đã có đầy đủ lời khai tại cơ quan điều tra và các chứng cứ của vụ án đã rõ ràng. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên là phù hợp với quy định tại Điều 292; Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo D tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, bản kiểm điểm, bản tường trình, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, vật chứng thu giữ và kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Huyện Tân Yên, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 40 phút, ngày 27/3/2020, tại gia đình nhà ông Nguyễn Văn C. , sinh năm 1966, trú tại thôn K, xã V, huyện TY, tỉnh Bắc Giang; Nguyễn Văn Dsinh năm 1980, trú tại thôn Đồng Xứng, xã Việt Ngọc, Huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang đã trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda future màu trắng- bạc- đen biển kiểm soát 98B1- 645.56 trị giá 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng) của ông Nguyễn Văn C. .

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, khi thực hiện hành vi chiếm đoạt bị cáo đủ tuổi, đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo đã có hành vi lén lút đối với chủ sở hữu tài sản nhằm lợi dụng sơ hở của họ để thực hiện với lỗi cố ý chiếm đoạt tài sản của bị hại, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Hành vi của bị cáo D đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Tân Yên truy tố bị cáo D theo tội danh và điều luật trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội vào ngày 27/3/2020. Do vậy, lần phạm tội này của bị cáo D thuộc trường hợp "tái phạm" là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện Tân Yên đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xem xét để giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

- Xét về nhân thân thấy bị cáo là người có nhân thân xấu mặc dù đã bị các cơ quan có thẩm quyền xử phạt nhiều lần nhưng sau khi chấp hành xong bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội.

Từ những phân tích, đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng giáo

đục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở.

Do bị cáo D không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo D.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra xác định được chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda - Future màu sơn Trắng - Bạc - Đen biển kiểm soát 98B1- 645.56 số máy: 0092893, số khung: 041803 xe cũ đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn C. nên Cơ quan điều tra Công an Huyện Tân Yên không tạm giữ mà giao lại chiếc xe mô tô này cho ông C. quản lý, sử dụng là đúng. Đến nay ông Nguyễn Văn C. không có yêu cầu đề nghị gì về việc bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 vạm phá khóa hình chữ “T” bằng kim loại, một đầu nhọn mà D nhặt được ở thành phố Bắc Giang vào ngày 25/3/2020, D không sử dụng vạm khóa này để trộm cắp tài sản của ông C. vào ngày 27/3/2020; 01 (một) ví da màu cam cũ; 01 (một) bật lửa màu xanh là tài sản của bị cáo nhưng bị cáo đề nghị tiêu hủy vì không có giá trị sử dụng nên HĐXX cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) chiếc quần đen có chữ Jachien có kẻ sọc trắng hai bên ống quần, quần đã qua sử dụng; 01(một) áo khoác cũ đã qua sử dụng, sau lưng áo có chữ LET’S GO; 01 (một) áo cộc màu đen cũ đã qua sử dụng; 01 (một) áo sơ mi cộc tay màu vàng, trên áo có chữ AGTEX 28 cỡ áo số (38) cũ đã qua sử dụng; 01 (một) quần loại vải bò màu xanh cạp quần bên trong có chữ DOLOE&GABBANA MADE IN ITALY cũ đã qua sử dụng; 01 (một) quần dạng quần bò vải đen cạp quần trong có chữ Eve strangt cũ đã qua sử dụng. Quá trình điều tra đã xác định được đây là tài sản của Nguyễn Văn D tại phiên tòa bị cáo D đề nghị xin nhận lại quần áo nên HĐXX trả lại cho bị cáo là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự;

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 27/3/2020.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

[4] Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS; **điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106** của BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy 01 vạm phá khóa hình chữ “T” bằng kim loại, một đầu nhọn; 01 (một) ví da màu cam cũ; 01 (một) bật lửa màu xanh.

Trả lại Nguyễn Văn D 01 (một) chiếc quần đen có chữ Jachien có kẻ sọc trắng hai bên ống quần, quần đã qua sử dụng; 01 (một) áo khoác cũ đã qua sử dụng, sau lưng áo có chữ LET’S GO; 01 (một) áo cộc màu đen cũ đã qua sử dụng; 01 (một) áo sơ mi cộc tay màu vàng, trên áo có chữ AGTEX 28 cỡ áo số (38) cũ đã qua sử dụng; 01 (một) quần loại vải bò màu xanh cạp quần bên trong có chữ DOLOE&GABBANA MADE IN ITALY cũ đã qua sử dụng; 01 (một) quần dạng quần bò vải đen cạp quần trong có chữ Eve strangt cũ đã qua sử dụng;

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND Huyện Tân Yên;
- Công an Huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS Huyện Tân Yên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Duyên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Xuân Hải

Nguyễn Quốc Sử

Nguyễn Thị Duyên